

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình Trồng rừng thay thế diện tích chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác từ nguồn vốn điều chuyển của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam tại Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phước Bình

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Hình thức và phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 04: Mua phân bón NPK (20-20-15) bón lót năm 2023	192.500.000	Chỉ định thầu rút gọn	Quý III/2023	Trọn gói	01 tháng, tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo quy định trong hợp đồng
2	Gói thầu số 05: Chi phí nhân công trồng rừng và chăm sóc rừng trồng năm thứ nhất (năm 2023)	2.707.587.540	Tự thực hiện			Quý I/2024
3	Gói thầu số 06: Gieo ươm cây giống thông ba lá trồng dặm 10% năm thứ hai (năm 2024)	54.670.000		Chỉ định thầu rút gọn		
4	Gói thầu số 07: Mua phân bón NPK (20-20-15) bón thúc năm 2024	192.500.000	Tự thực hiện			Quý I/2024
5	Gói thầu số 08: Chi phí nhân công chăm sóc và bảo vệ rừng trồng năm thứ hai (năm 2024)	1.463.835.240				

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Hình thức và phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
6	Gói thầu số 09: Chi phí nhân công chăm sóc và bảo vệ rừng trồng năm thứ ba (năm 2025)	624.862.350	Tự thực hiện	Quý I/2025	Trọn gói	12 tháng, tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo quy định trong hợp đồng
7	Gói thầu số 10: Chi phí nhân công chăm sóc và bảo vệ rừng trồng năm thứ tư (năm 2026)	361.628.820		Quý I/2026		
8	Gói thầu số 11: Chi phí nhân công chăm sóc và bảo vệ rừng trồng năm thứ năm (năm 2027)	108.697.680		Quý I/2027		
	Tổng cộng:	5.706.281.630				

Nguồn vốn: Vốn trồng rừng thay thế uỷ thác qua Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam điều chuyển về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Ninh Thuận